TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT - TP. HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 43/2017/QĐST-KDTM	*Thạch Thất, ngày 30 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN GIỮA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Áp dụng Điều 357 và Điều 323 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các điều 30, 147, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng ỏn phớ và lệ phớ Tũa ỏn;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự đó thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dõn sự thụ lý số 53/2017/TLST- KDTM ngày 7 thỏng 8 năm 2017.

Xét thấy

Sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

Quyết định

1-Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xây dựng Việt Nam.

Địa chỉ: 145-147-149 Hùng Vương, phường 2, thành phố Tân An, tỉnh L An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Tuân – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng Thương mại Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xây dựng Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Quyết Tiến – Chức vụ: Phó giám đốc phụ trách khối công nợ (Giấy ủy quyền số 32/2016/GUQ-CTHĐTV ngày 02/8/2016).

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Duy Việt – Chức vụ: Chuyên viên Phòng công nợ.

Bị đơn:

1. Anh Nguyễn Đình N, sinh năm 1979;

2. Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1985;

Cùng trú tại: Thôn 2, xã P, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phùng Thị S, sinh năm 1957;

2. Anh Nguyễn Bá L, sinh năm 1988

3. Chị Trần Thị H, sinh năm 1993;

Cùng trú tại: Thôn C, xã P, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Chị H, bà S, anh L và chị H ủy quyền cho anh N theo giấy ủy quyền ngày 7/8/2017.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Đình N và chị Đỗ Thị H xác nhận còn nợ Ngân hàng Thương mại Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xây dựng Việt Nam theo hợp đồng tín dụng số: 0300216/HĐTD/HM-2011 ngày 15/8/2011 và Khế ước nhận nợ số: 01/0300216/HĐTD/HM-2011/KUNN ngày 15/8/2011 tạm tính đến ngày 31/10/2016 gồm các khoản nợ sau:

Nợ gốc: 1.000.000.000 đồng;

Nợ lãi trong hạn: 38.666.667 đồng;

Nợ lãi quá hạn: 1.726.000.000 đồng;

Tổng cộng: 2.764.666.667 đồng (Hai tỷ, bảy trăm sáu mươi tư triệu, sáu trăm sáu mươi sáu nghìn, sáu trăm sáu mươi bảy đồng).

Hai bên thỏa thuận thống nhất ngày 28/02/2018 anh Nguyễn Đình N, chị Đỗ Thị H thanh toán cho Ngân hàng Thương mại trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xây dựng Việt Nam toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi là 2.764.666.667 đồng (Hai tỷ, bảy trăm sáu mươi tư triệu, sáu trăm sáu mươi sáu nghìn, sáu trăm sáu mươi bảy đồng) và tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh theo lãi suất nợ quá hạn quy định trong Hợp đồng tín dụng trên số tiền nợ gốc kể từ ngày 01/11/2016 cho đến khi thanh toán hết số tiền nợ gốc.

Trường hợp anh Nguyễn Đình N, chị Đỗ Thị H vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên xây dựng Việt Nam được quyền đề nghị cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng 100 m^2 đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 217, tờ bản đồ số 00 tại địa chỉ: thôn C, xã P, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 811072, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H-01755/QSDĐ/2308/QĐ-UB, do UBND huyện Thạch Thất cấp ngày 15/11/2007 cho ông Chu Văn Dự và bà Nguyễn Thị Xuân. Bà Phùng Thị S nhận chuyển nhượng quyền sử dụng thửa đất nêu trên. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để bảo lãnh cho bên thứ 3 vay vốn Ngân hàng số công chứng: 258, quyển số 01 ngày 9/02/2010 tại Phòng Công chứng số 8, thành phố Hà Nội và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên số 1653, quyển số 04 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 11/8/2010 tại Phòng công chứng số 8 thành phố Hà Nội.

Về án phí: Anh Nguyễn Đình N, chị Đỗ Thị H tự nguyện chịu án phí theo quy định của pháp luật là 43.646.000 đồng (bốn mươi ba triệu, sáu trăm bốn mươi sáu nghìn đồng). Hoàn trả Ngân hàng Thương mại Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xây Dựng Việt Nam số tiền 42.000.000 đồng (bốn mươi hai triệu đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2015/0000494 ngày 3/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA DS huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
-Lưu hồ sơ

Thẩm phán

Nguyễn Thị Ngọc Yên